

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG TRƯỜNG HỌC ĐỐI VỚI TRẺ EM KHUYẾT TẬT HÒA NHẬP

Trần Minh Thanh Hà
Lê Thùy Dung
Trường Đại học thể thao văn hóa và du lịch Thanh Hóa

Tóm tắt: Công tác xã hội trong trường học là một lĩnh vực chuyên biệt của công tác xã hội (CTXH). Công tác xã hội trường học đã phát triển mạnh ở nhiều nước trên thế giới, các nước đã giới thiệu nhiều mô hình, cách tiếp cận và yêu cầu về nhân sự trong lĩnh vực này. Bài viết tập trung vào việc chú trọng vào các vấn đề liên quan đến việc hòa nhập trẻ em khuyết tật vào trường học bằng cách khai thác vào cách tiếp cận và xác định vấn đề trọng tâm trong việc cải thiện môi trường học tập cho học sinh khuyết tật thông qua việc đánh giá vấn đề và nhu cầu của học sinh, cung cấp các hoạt động trợ giúp như tham vấn, hỗ trợ tâm lý-xã hội, giáo dục kỹ năng sống và xây dựng năng lực để hỗ trợ các em tự giải quyết các vấn đề trong mối quan hệ với bạn bè, gia đình và thầy cô giáo.

Từ khóa: Công tác xã hội, trường học, trẻ em khuyết tật, hòa nhập,....

ENHANCING THE QUALITY OF SOCIAL WORK IN SCHOOLS FOR THE INTEGRATION OF CHILDREN WITH DISABILITIES

Tran Minh Thanh Ha
Le Thuy Dung
Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Abstract: Social work in schools represents a specialized field within social work (SW). School social work has seen significant development in many countries worldwide, introducing various models, approaches, and staffing requirements in this domain. This article focuses on addressing issues related to the integration of children with disabilities into schools by exploring approaches and identifying key issues in improving the learning environment for disabled students through problem assessment and needs analysis, providing supportive activities such as counseling, psychosocial support, life skills education, and capacity building to help them independently resolve issues in relationships with peers, family, and teachers.

Keywords: Social work, schools, children with disabilities, integration...

Nhận bài: 08/1/2024

Phản biện: 4/2/2024

Duyệt đăng: 16/2/2024

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Báo cáo của Bộ lao động thương binh xã hội và Cục bảo vệ trẻ em năm 2023, Hiện nay cả nước có khoảng 8 triệu người

khuyết tật chiếm 7,8% dân số, trong đó có 2.264.000 trẻ khuyết tật, chiếm 28,3% tổng số người khuyết tật, nhiều trẻ em chịu ảnh hưởng trực tiếp từ hậu quả chiến tranh với các di chứng chất độc màu da cam, vật liệu

nỗ. Trẻ em khuyết tật ở Việt Nam hiện nay vẫn rất cần sự quan tâm, bảo vệ và chăm sóc hơn nữa của Nhà nước và cộng đồng xã hội để bù đắp những thiệt thòi phần nào so với trẻ em bình thường. Trẻ khuyết tật cũng cần được đối xử bình đẳng như bao trẻ em bình thường khác tránh sự kì thị, xa lánh của cộng đồng, xã hội điều đó giúp trẻ xóa đi rào cản về mặc cảm bản thân không dám hòa nhập với mọi người xung quanh. Báo cáo này cũng cho thấy, trẻ em khuyết tật là đối tượng được chăm sóc y tế và đi học ít nhất. Vì vậy, để đảm bảo quyền của trẻ khuyết tật và trợ giúp các em hòa nhập tốt với cộng đồng là việc làm cần thiết. Với tư cách là một nghề chuyên nghiệp, công tác xã hội hướng đến dịch vụ trợ giúp các cá nhân, nhóm và cộng đồng yếu thế, trong đó có hỗ trợ trẻ em khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG TRƯỜNG HỌC

Công tác xã hội trong trường học không chỉ giúp hỗ trợ học sinh về mặt tâm lý, xã hội mà còn đóng góp vào sự phát triển toàn diện của học sinh, tạo điều kiện cho họ đạt được thành công trong học tập và cuộc sống.

Khái niệm và mục tiêu

Khái niệm: Công tác xã hội trong trường học là lĩnh vực ứng dụng các nguyên tắc và phương pháp công tác xã hội để giải quyết các vấn đề tâm lý - xã hội, tăng cường sự tham gia và ảnh hưởng tích cực đến môi trường giáo dục, từ đó hỗ trợ học sinh phát triển kỹ năng sống, kỹ năng xã hội và khả năng thích ứng.

Công tác xã hội trong nhà trường đối với trẻ khuyết tật bao gồm việc ứng dụng các phương pháp và kỹ thuật công tác xã hội nhằm hỗ trợ trẻ em có nhu cầu đặc biệt, giúp các em vượt qua những thách thức về mặt tinh thần, xã hội và học tập mà các em phải đối mặt. Công tác xã hội trong nhà trường đối với trẻ khuyết tật đóng một vai trò quan trọng trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển toàn diện của các em, giúp các em hòa nhập

tốt hơn vào cộng đồng, và đảm bảo rằng các em có quyền tiếp cận giáo dục và các dịch vụ hỗ trợ một cách bình đẳng.

Mục tiêu chính của công tác xã hội trong trường học bao gồm:

Hỗ trợ học sinh giải quyết các vấn đề cá nhân và xã hội, giúp họ vượt qua những khó khăn trong cuộc sống và học tập;

Phát triển kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cho học sinh, bao gồm kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề và quản lý cảm xúc;

Tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào các hoạt động xã hội, cộng đồng, từ đó phát triển sự hiểu biết và trách nhiệm xã hội;

Phối hợp với gia đình, nhà trường và cộng đồng để tạo một môi trường giáo dục hỗ trợ và tích cực cho học sinh.

Mục tiêu chính của công tác xã hội trong trường học đối với trẻ khuyết tật bao gồm:

Hỗ trợ trẻ khuyết tật phát triển kỹ năng sống và kỹ năng xã hội;

Tạo điều kiện cho trẻ khuyết tật hòa nhập và tham gia vào các hoạt động học tập và xã hội;

Thúc đẩy sự hiểu biết và nhận thức của cộng đồng nhà trường về khuyết tật và nhu cầu của trẻ khuyết tật;

Phối hợp với gia đình và các tổ chức liên quan để cung cấp sự hỗ trợ toàn diện cho trẻ khuyết tật.

Các nguyên tắc cơ bản

Công tác xã hội trong trường học tuân thủ các nguyên tắc cơ bản sau:

Nguyên tắc tôn trọng cá nhân: Tôn trọng quyền tự quyết và phẩm giá của học sinh, khuyến khích họ tham gia vào quá trình giải quyết vấn đề của bản thân.

Nguyên tắc bảo mật: Đảm bảo tính bảo mật thông tin cá nhân của học sinh, tạo điều kiện cho họ chia sẻ mà không sợ bị phán xét hay tiết lộ thông tin.

Nguyên tắc hợp tác: Phối hợp chặt chẽ giữa công tác xã hội, giáo viên, gia đình và cộng đồng để cung cấp sự hỗ trợ toàn diện cho học sinh.

Nguyên tắc phát triển toàn diện: Hỗ trợ học sinh không chỉ về mặt học tập mà còn về mặt tinh thần, xã hội, và cảm xúc.

Phương pháp tiếp cận

Công tác xã hội trong trường học áp dụng các phương pháp tiếp cận như:

Tư vấn cá nhân và nhóm: Cung cấp sự hỗ trợ tâm lý cho học sinh thông qua tư vấn, giúp họ giải quyết các vấn đề cá nhân hoặc xã hội.

Chương trình phát triển kỹ năng: Thiết kế và triển khai các chương trình nhằm phát triển kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cho học sinh.

Can thiệp sớm: Nhận diện và can thiệp sớm đối với học sinh có nguy cơ cao gặp vấn đề về tâm lý, hành vi hoặc xã hội.

Thông qua việc áp dụng một cách có hệ thống các nguyên tắc và phương pháp trên, công tác xã hội trong trường học đóng một vai trò quan trọng trong việc xây dựng một cộng đồng học đường lành mạnh, hỗ trợ và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của học sinh.

2.1. Tiếp cận với trẻ em khuyết tật

Có thể nói, việc tiếp cận và thu thập thông tin về trẻ em bị khuyết tật ít gặp khó khăn hơn các nhóm trẻ có hoàn cảnh khó khăn khác, nhưng cũng không hẳn không gặp những trở ngại nhất định. Một trong những trở ngại đó là sự nhút nhát của trẻ khi gặp người lạ hoặc trẻ ngần ngại trong việc chia sẻ các thông tin về bản thân do mặc cảm. Để có thể tiếp cận và làm việc với trẻ em bị khuyết tật, nhân viên công tác xã hội công tác xã hội có thể trực tiếp gặp gỡ các em ở trường học hoặc ở gia đình với sự phối hợp của giáo viên chủ nhiệm lớp hoặc các thành viên trong gia đình trẻ.

Tiếp cận tại trường học với trẻ em bị khuyết tật. Hoạt động này nên thực hiện với sự giới thiệu của giáo viên chủ nhiệm lớp và là một cuộc gặp gỡ riêng không có sự tham

gia của các học sinh khác. Khi tiếp xúc với trẻ, nhân viên công tác xã hội cần giữ một thái độ thân thiện, thoải mái, thân mật, không nên giữ khoảng cách quá xa với trẻ. Chúng ta có thể ngồi cùng trẻ ở một nơi yên tĩnh, thoáng mát hoặc cùng trẻ đi dạo quanh khuôn viên của trường học. Nhân viên công tác xã hội hãy giới thiệu về bản thân mình một cách rõ ràng và nói rõ mục đích của cuộc gặp gỡ là nhằm tìm hiểu những khó khăn của trẻ để hướng tới việc trợ giúp trẻ hòa nhập tốt hơn với xã hội nói chung và trường học nói riêng.

Tiếp cận với trẻ tại gia đình. Việc nhân viên công tác xã hội đến gặp trẻ tại gia đình nên được sự đồng ý của cha mẹ hay những người chăm sóc trẻ. Khi trao đổi với gia đình của trẻ về cuộc gặp gỡ với trẻ, nhân viên công tác xã hội cần nói rõ về mục đích của cuộc gặp gỡ và hẹn gặp trẻ tại gia đình vào một thời gian phù hợp nhất với trẻ và cha mẹ của các em. Nhân viên công tác xã hội cũng có thể phối hợp với các cán bộ phụ trách công tác dân số, y tế, phụ nữ, bảo vệ trẻ em ở địa phương trong việc viếng thăm gia đình và gặp gỡ cha mẹ của trẻ.

b. Thu thập thông tin về trẻ em bị khuyết tật

Việc thu thập các thông tin về trẻ em bị khuyết tật, nhân viên công tác xã hội có thể thực hiện thông qua nhiều kênh khác nhau. Đó có thể là thông tin từ cha mẹ hoặc những người thân khác của trẻ; từ những người hàng xóm; từ các bạn của trẻ; từ các cán bộ phụ trách đoàn thể ở địa phương; từ giáo viên của các em; từ bác sĩ chăm sóc sức khỏe và quan trọng hơn cả là từ chính bản thân trẻ. Các thông tin thu thập được phải được sàng lọc và làm cơ sở cho việc xác định vấn đề của trẻ.

2.2. Xác định vấn đề trọng tâm của trẻ em bị khuyết tật

Sau khi thu thập đầy đủ các thông tin, nhân viên công tác xã hội cần tiến hành phân tích các thông tin nhằm đánh giá sâu về các vấn đề liên quan đến trẻ em bị khuyết tật.

Nhân viên công tác xã hội cần xác định xem vấn đề của trẻ em bị khuyết tật là thuộc lĩnh vực nào:

Khó khăn trong cuộc sống;
 Khó khăn trong hòa nhập tại nhà trường;
 Khó khăn trong học tập;

Những khác biệt về văn hóa trong các môi trường mà trẻ tham gia;

Khác biệt trong gia đình;

Khó khăn trong hòa nhập các hoạt động xã hội;

Khó khăn về việc tiếp cận nguồn y tế;

Khó khăn về kinh tế;

Khó khăn về giao tiếp xã hội....

Sau khi xác định được những vấn đề khó khăn của trẻ, nhân viên công tác xã hội cần xác định xem vấn đề nào mà trẻ đang gặp phải là vấn đề cấp bách cần giải quyết trước mắt, vấn đề nào có thể giải quyết sau. Việc đánh giá, chẩn đoán vấn đề phải trên cơ sở phù hợp với nhu cầu của trẻ. Với tư cách là một thành viên của xã hội, cá nhân nào cũng cần có môi trường để hòa nhập, để được trao đổi, chia sẻ, tiếp nhận thông tin, để qua đó tiếp tục hoàn thiện nhân cách và phát triển đặc điểm xã hội của bản thân. Hòa nhập vào xã hội được xem là một vấn đề mang tính tất yếu của mọi cá nhân trong xã hội, là cách thức để khẳng định bản thân, xác định vị trí, vai trò xã hội của bản thân. Trong nhiều văn kiện của Đảng và Nhà nước ta đều xác định việc cần phải tạo dựng các điều kiện tốt nhất cho người khuyết tật nói chung, trẻ em khuyết tật nói riêng; coi việc tạo dựng đó là cách thức để giúp cho thân chủ dễ bị tổn thương này có điều kiện để vượt qua chính những vấn đề khó khăn của bản thân, cùng hòa nhập vào xã hội. Tuy nhiên, trên thực tế sự hòa nhập xã hội trong đó có hòa nhập học đường của trẻ em bị khuyết tật vẫn còn gặp nhiều khó khăn, rào cản. Rào cản lớn nhất với việc hòa nhập học đường và môi trường xã hội khác đó là sự phân biệt đối xử và kỳ thị đối với trẻ em bị khuyết tật. Sự phân biệt đối xử và kỳ thị này có thể từ người thân trong gia đình, họ hàng, hàng xóm nơi trẻ đang sinh sống, của các bạn và thầy cô tại trường học.

Những khó khăn này chủ yếu tập trung trong các vấn đề sau:

Trẻ em bị khuyết tật gặp khó khăn trong việc tìm kiếm bạn chơi và sự đồng cảm ở trường học. Cũng giống như bao trẻ bình thường khác, trẻ em bị khuyết tật dường như thích được đi học vì đến trường có bạn chơi, được giao lưu tiếp xúc với bạn bè.

Tuy nhiên, hầu hết trẻ em bị khuyết tật lại thích đến học ở lớp chuyên biệt (lớp dành riêng cho trẻ em bị khuyết tật) hơn cả. Ở các lớp học này trẻ em bị khuyết tật có thể tìm thấy sự đồng cảm và điều quan trọng là các em có bạn để chơi, được tâm sự với các bạn cùng hoàn cảnh và không có sự phân biệt đối xử nào. Trẻ em bị khuyết tật khi học tại các trường hòa nhập thường ít nhiều gặp phải sự trêu ghẹo, nhạo báng của các học sinh khác về nhược điểm khuyết tật của bản thân. Thậm chí họ còn coi các em như là gánh nặng cho tập thể lớp, là yếu tố cản trở thành tích chung của cả lớp. Các em cảm thấy mình trở thành khác biệt với các bạn. Vì điều này mà nhiều trẻ em bị khuyết tật mặc dù được sự động viên trợ giúp bởi các giáo viên nhưng vẫn không vượt qua được rào cản tâm lý và dần dần các em đã sống khép kín, thu mình, ngại giao tiếp xã hội. Một số trẻ em bị khuyết tật tham gia các môi trường giáo dục hòa nhập đều gặp khó khăn do không theo kịp chương trình học. Vì lý do này, nhiều giáo viên không thật sự cảm thấy thoải mái khi có học sinh khuyết tật ở lớp của mình. Điều này khiến các em có cảm giác mình là gánh nặng cho tập thể lớp, là yếu tố cản trở thành tích chung của cả lớp. Do đó, giáo viên có thể có thái độ coi trẻ em bị khuyết tật như một thành phần riêng biệt và ít chú ý đến việc tạo cơ hội để trẻ bình đẳng với các trẻ em khác. Về khả năng tham gia các hoạt động vận động và ngoại khóa, đây là điểm yếu rất lớn mà trẻ em bị khuyết tật khó có thể thực hiện giống với các trẻ em khác. Trẻ thèm khát được vui chơi, được hoạt động như những đứa trẻ khác nhưng lại không thể làm được những điều

mà các em mong muốn. Do đó, trẻ cảm thấy mình lạc lõng, bất lực trong một thế giới giới đầy năng động. Dần dần, trẻ em bị khuyết tật trở nên xa lạ với những hoạt động tập thể của nhóm bạn, lớp học mà các em tham gia. Với các giáo viên và những học sinh khác, lúc đầu là sự quan tâm ưu ái, tiếp đó là việc quen dần với sự vắng mặt của trẻ em bị khuyết tật. Vì vậy, với các em, sự có mặt hay không của học sinh khuyết tật cũng không ảnh hưởng đến hoạt động chung của mình. Về khả năng hòa nhập nhóm, trẻ em bị khuyết tật dường như rất ít cơ hội tìm kiếm nhóm bạn chơi mà ở đó các em được tham gia một cách bình đẳng theo nghĩa là thành viên của nhóm. Do đặc tính tự nhiên là hiếu động và ham chơi, chưa có những phân tích và hiểu biết sâu sắc, chưa đồng cảm được với vấn đề của trẻ em bị khuyết tật, nên ít trẻ để ý đến việc cần tạo điều kiện hay trợ giúp trẻ em bị khuyết tật tham gia các trò chơi trong nhóm. Các trẻ khác thường cảm thấy không thoải mái và vướng bận khi có sự tham gia của trẻ em bị khuyết tật. Vì thế, việc có mặt ở một nhóm trẻ với trẻ em bị khuyết tật là một khó khăn, thì việc tham gia của các em còn là một khó khăn hơn nữa.

Trẻ em bị khuyết tật gặp khó khăn trong việc học tập ở nhà khác với cha mẹ trẻ không khuyết tật, gia đình trẻ em bị khuyết tật không kỳ vọng nhiều ở việc học tập của các em, họ chỉ mong trẻ “được chữ nào hay chữ đó”. Vì vậy, họ cho con đến lớp đầu tiên là vì con họ có bạn để chơi, còn việc học tập chỉ cần biết đọc, biết viết, biết làm toán. Thiếu niềm tin vào khả năng thực hiện công việc của trẻ, một số cha mẹ không hướng dẫn, không dạy các em hoặc không tin các em là làm được, nên tự làm thay cho các em. Điều này càng làm thui chột khả năng hòa nhập xã hội của các em, khiến các em trở thành thụ động và trở thành gánh nặng của gia đình. Do không có nhiều kỹ năng và khả năng trong việc trợ giúp trẻ em bị khuyết tật học tập nên nhiều bậc cha mẹ không chú ý nhiều đến việc học

hành của trẻ ở nhà. Vì hoàn cảnh gia đình hoặc do nhận thức còn hạn chế, bố mẹ không quan tâm đến việc con học như thế nào mà phó mặc tất cả cho giáo viên và trẻ, vì vậy trẻ không phát huy được hết khả năng của mình. Khi dạy con không hiệu quả, cha mẹ tỏ ra bất lực trước sự tiếp thu hạn chế của trẻ, thất vọng về sự phát triển của trẻ. Vì vậy, họ thường làm theo cách mình cho là tốt nhất để khắc phục các vấn đề khó khăn mà họ gặp phải hơn là trẻ em bị khuyết tật đang phải trải qua.

Ngoài ra, ở nhiều gia đình vẫn coi việc trẻ đi làm kiếm tiền là một phần giải pháp thoát nghèo đã tạo thêm động lực cho trẻ em bị khuyết tật bỏ học. Thậm chí, trẻ em bị khuyết tật còn được sử dụng như một “công cụ” kiếm tiền bằng nghề ăn xin của cha mẹ các em. Bên cạnh đó, còn nhiều bậc cha mẹ vì sợ con cực khổ trong quá trình học tập hoặc sợ con bị kỳ thị, xa lánh khi đến trường nên không muốn cho con đến trường.

Trẻ em bị khuyết tật gặp khó khăn trong việc mở rộng các quan hệ xã hội

Một trong những khó khăn mà trẻ em bị khuyết tật thường gặp phải trong cuộc sống hàng ngày là không có bạn chơi cùng và thường bị đùa cợt vì sự khuyết tật của các em. Vì không muốn bị chế giễu nên trẻ thường ở nhà và nếu có thì chủ yếu chơi với các em nhỏ tuổi hơn. Một số cha mẹ vì lo lắng bệnh tật của con tự nhiên tái phát hoặc sợ ra ngoài trẻ phá phách hay gặp tai nạn, sợ trẻ không biết gì bị người khác xúc phạm làm tổn hại nên không cho phép trẻ tham gia các nhóm xã hội trong đó có các nhóm bạn cùng trang lứa. Chính vì vậy, trẻ thường ở nhà hoặc chỉ chơi với người hay nói chuyện với mình như ông, bà hoặc các em nhỏ tuổi hơn. Cứ như vậy, cuộc sống của các em trở nên tẻ nhạt và khép kín, dần dần những người xung quanh cũng lãng quên sự có mặt của trẻ trong các hoạt động chung. Đa số thời gian dành trong ngày của trẻ em bị khuyết tật là chơi và ngủ, đặc biệt

là buổi chiều. Cuộc sống của các em rất đơn điệu, lặp đi lặp lại, ít có biến động và chịu sự giám sát của gia đình, người thân và họ hàng. Hầu hết các trẻ đều bày tỏ niềm vui khi được tham gia một việc gì đó giúp đỡ gia đình như nấu cơm, rửa bát, giúp mẹ đi chợ hoặc sửa chữa xe đạp... Rất nhiều trẻ còn mơ hồ khi bày tỏ mong muốn của mình, nhưng hầu hết các em đều mong muốn có một việc làm để có thể kiếm tiền nuôi sống bản thân và giúp đỡ gia đình. Ngoài ra các em cũng mong muốn được cha mẹ, người thân trong gia đình, cô giáo quan tâm hơn, được mọi người đối xử công bằng và yêu thương hơn.

Trẻ em bị khuyết tật gặp khó khăn do sự tự kỳ thị

Hơn ai hết, trẻ em bị khuyết tật nhận thức rõ nhất những vấn đề của mình và những gì mình đang trải nghiệm. Do đó, trước sự phân biệt và kỳ thị, xa lánh của cộng đồng, trẻ em bị khuyết tật thường mặc cảm, tự ti trong giao tiếp và tham gia các hoạt động. Trẻ cũng thường tỏ ra e ngại trong việc tiếp xúc với người lạ và trước đám đông hoặc khi cùng lúc có nhiều người cùng quan tâm đến mình. Trẻ lo lắng về khả năng việc mình có thể gây ra những tổn hại cho người khác hoặc cản trở các hoạt động chung. Chính sự kỳ thị này là một rào cản đối với khả năng hòa nhập của xã hội của bản thân trẻ.

2.3. Kiến nghị giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động xã hội trong nhà trường đối với trẻ khuyết tật

Để nâng cao chất lượng hoạt động công tác xã hội trong trường học đối với trẻ khuyết tật, cần triển khai một loạt giải pháp toàn diện, từ việc tăng cường năng lực của nhân viên công tác xã hội, cải thiện cơ sở vật chất, đến việc phát triển chương trình giáo dục hòa nhập và tăng cường sự hợp tác giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng. Dưới đây là một số giải pháp cụ thể:

+ **Đào tạo và phát triển năng lực nhân viên công tác xã hội**

Tăng cường đào tạo: Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về công tác xã hội đối với trẻ khuyết tật để nâng cao kiến thức, kỹ năng can thiệp và hỗ trợ tâm lý cho nhân viên.

Học hỏi qua thực tiễn: Khuyến khích nhân viên tham gia vào các chương trình trao đổi, thực tập chuyên ngành tại các tổ chức có uy tín để học hỏi kinh nghiệm và phương pháp tiếp cận mới.

+ Cải thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị

Nâng cấp cơ sở vật chất: Đảm bảo rằng trường học có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ giáo dục và hoạt động hàng ngày của trẻ khuyết tật.

Tạo môi trường học tập hòa nhập: Thiết kế không gian học tập linh hoạt, thân thiện với trẻ khuyết tật, đồng thời trang bị các công cụ hỗ trợ đặc biệt như phần mềm giáo dục, thiết bị hỗ trợ học tập.

+ Phát triển chương trình giáo dục hòa nhập

Chương trình học cá nhân hóa: Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho mỗi trẻ khuyết tật, dựa trên nhu cầu, khả năng và sở thích của trẻ.

Tăng cường giáo dục hòa nhập: Khuyến khích sự tham gia của trẻ khuyết tật trong các hoạt động học tập và xã hội cùng với các bạn không khuyết tật, nhằm thúc đẩy sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau.

+ Tăng cường sự hợp tác giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng

Hợp tác với gia đình: Tăng cường sự tham gia và hợp tác của gia đình trong quá trình giáo dục và hỗ trợ trẻ khuyết tật, thông qua việc tổ chức các buổi họp, hội thảo và tư vấn.

Liên kết với cộng đồng và tổ chức chuyên môn: Phát triển mạng lưới hỗ trợ từ các tổ chức xã hội, tổ chức phi lợi nhuận và các chuyên gia để cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ tâm lý và phát triển kỹ năng cho trẻ.

+ Nâng cao nhận thức và thay đổi thái độ

Tổ chức các chiến dịch nhận thức: Triển khai các chiến dịch nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi thái độ của học sinh, giáo viên và cộng đồng về trẻ khuyết tật và giáo dục hòa nhập.

Đào tạo giáo viên và học sinh: Cung cấp đào tạo về kỹ năng giao tiếp, tương tác và hỗ trợ trẻ khuyết tật cho giáo viên và học sinh, nhằm thúc đẩy môi trường học tập tích cực và hòa nhập.

Bằng cách triển khai đồng bộ các giải pháp trên, công tác xã hội trong trường học sẽ trở nên hiệu quả hơn, góp phần tạo điều kiện cho trẻ khuyết tật phát triển toàn diện và hòa nhập tốt hơn vào cộng đồng.

KẾT LUẬN

Trẻ em khuyết tật ở Việt Nam còn gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống nên rất cần đến sự quan tâm và chăm sóc của Nhà nước và xã hội như trẻ bình thường về mặt tinh thần và vật chất để trẻ có điều kiện phát triển thể chất và học tập. Công tác xã hội với trẻ em khuyết tật có vai trò quan trọng và có giá trị với nhân viên công tác xã hội và trẻ, cho trẻ quyền kiểm soát, lựa chọn và thực hiện các hành động trong cuộc sống của các em. Công tác xã hội giúp làm rõ trách nhiệm và hành động mà gia đình, nhà trường, nhà trường, xã hội cũng như nhân viên công tác xã hội cần làm để đáp ứng những nhu cầu và khả năng chuyên biệt của trẻ khuyết tật.

DANH MỤC THAM KHẢO

- Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013).
- Liên Hợp Quốc (2007), *Công ước Quốc tế về quyền trẻ em*.
- Lê Thị Sâm (2017), “*Công tác xã hội các nhân đối với trẻ em khuyết tật vận động từ thực tiễn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*”.
- TS Đỗ Thị Ngọc Phương (2012), “*Một số kinh nghiệm quốc tế và những vấn đề đặt ra đối với việc phát triển các dịch vụ công tác xã hội trong công tác bảo vệ trẻ em*” của. Kỷ yếu hội thảo quốc tế, trường ĐH KHXH & NV Hà Nội, tháng 11/2012).
- Nguyễn Hải Hữu và Nguyễn Thị Thái Lan (2016), *Báo cáo kết quả khảo sát cơ sở trợ giúp xã hội*.
- Nguyễn Thị Huyền Trang (2014), “*Công tác xã hội với trẻ em khuyết tật vận động (Trường hợp tại làng Hữu Nghị Việt Nam)*, Trường Đại học Khoa học Xã hội Và Nhân văn.
- Nguyễn Hải Hữu (2016), “*Công tác xã hội với trẻ em - thực trạng và giải pháp*”.
- Nguyễn Thị Kim Hoa (2009) “*Phát triển CTXH tại Việt Nam*”.
- Nguyễn Thị Thái Lan và cộng sự (2014), *Chuyên nghiệp hóa các DVCTXH ở Việt Nam: thực trạng và nhu cầu*.
- Nguyễn Thị Oanh (1998), *Công tác xã hội đại cương*, Nxb Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh, tr.29.
- Quốc hội (2016), *Luật trẻ em 2016*.
- Quốc hội (2020), *Nghị quyết số 121/2020/NQ/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em*.
- Quốc hội (2020), *Nghị quyết số 121/2020/NQ/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em*.

Thủ tướng Chính phủ (2020), *Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em.*

Thủ tướng Chính phủ (2018), *Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025.*

Thủ tướng Chính phủ (2019), *Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025.*

Thủ tướng Chính phủ (2019), *Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025.*

Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030.*